TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 08 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Dưỡng

2. Bà Hoàng Thị Kiều

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà***: Bà Lò Thị Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2019/QĐXXST-HS, ngày 25/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù A P**- Sinh năm: 1985 tại: Huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản T, xã P, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa 02/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù A S và bà Giàng Thị C; Bị cáo có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị pháp luật xử lý lần nào; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ và liên quan:* Chị Giàng Thị V – Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Bản T, xã P, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 09/6/2019, tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Công an xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp đã phát hiện và bắt quả tang Lù A P

đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.Vật chứng thu giữ trong túi áo khoác màu đen bên trái của P 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu hồng P khai nhận đó là ma túy tổng hợp; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen – đỏ, biển kiểm soát 26K1-045.40, số khung: 054245, số máy: 6081570 và 01 chiếc áo khoác màu đen. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ và dẫn giải Lù A P về Công an huyện Sốp Cộp để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/6/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành lập Hội đồng bóc, mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu giám định vật chứng. Kết quả cân tịnh 02 viên nén màu hồng có khối lượng **0,17** gam *(không phẩy mười bảy gam)*. Lấy toàn bộ 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,17 gam làm mẫu giám định, ký hiệu P.

Kết luận giám định số 1054 ngày 11/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:*"Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17gam, loại Methamphetamine"*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lù A P khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 04/6/2019 Pó một mình điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26K1-045.40 đi từ nhà tại bản T, xã P, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến nhà Giàng A Sủ, sinh năm 1989, trú tại: cụm Co Hạ, bản Khá, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La chơi và ở lại giúp việc cho gia đình Sủ. Khi đến nhà Sủ thì Sủ có rủ Pó sử dụng ma túy tổng hợp, sử dụng xong P xin được từ Sủ 02 viên ma túy được gói trong mảnh nilon màu trắng và cất giấu vào trong túi áo khoác màu đen bên trái đang mặc, mục đích để sử dụng dần. Khoảng 15 giờ ngày 09/6/2019 P mang theo 02 viên ma túy trên rồi điều khiển xe mô tô về nhà, khi về đến bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 51/CT – VKS, ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp để xét xử bị cáo Lù A P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lù A P từ 13 đến 18 tháng tù, trả lại chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo cho gia đình bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đề nghị miễn hình

phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhất trí với ý kiến của kiểm sát viên, không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Pó nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lù A P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã trực tiếp tàng trữ 0,17gam; loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong vụ án này số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không lớn; ngoài mục đích sử dụng ra bị cáo không còn mục đích nào khác do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ được đưa vào cơ thể con người làm suy giảm khức khỏe cộng đồng, nếu để lây lan, trôi nổi trong xã hội làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp. Do đó bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định. Do đó để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với người đàn ông tên Sủ là người đã cho bị cáo 02 viên ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra xác định được đối tượng Sủ đã chết ngày 09/6/2019 nên không đặt vấn đề xử lý.

[7] Vật chứng thu giữ của vụ án: Đối với 0,17 gam; loại Methamphetamine quá trình giám định đã sử dụng hết; 01 phong bì thư niêm phong ban đầu cùng 01 mảnh giấy nilon màu trắng được cho vào 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La niêm phong dán kín lại, 01 (một) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen – đỏ, biển kiểm soát 26K1-045.40, số khung: 054245, số máy: 6081570 bị tổ công tác công an huyện Sốp Cộp thu giữ của Lù A P khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy nói trên là tài sản chung của gia đình bị cáo. Việc bị cáo mang xe máy đi tàng trữ trái phép chất ma túy vợ bị cáo không biết và không có liên quan. Ngày 25/9/2019 vợ bị cáo là Giàng Thị V có đơn xin xe máy nộp cho Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe máy là tài sản chung và có giá trị duy nhất của gia đình bị cáo do đó cần trả lại chiếc xe máy nói trên cho gia đình bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, tài sản không có gì nên không áp dụng hình pháp bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

1. Tuyên bố bị cáo: **Lù A P** phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Xử phạt bị cáo: **Lù A P** 14 *(Mười bốn)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong ban đầu và 01 mảnh giấy nilon màu trắng, 01 chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng; trả lại cho chị Giàng Thị V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen – đỏ, biển kiểm soát 26K1-045.40, số khung: 054245, số máy: 6081570. Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 16/9/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Lù A P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)*

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 08/10/2019.

Nơi nhận:
- *Bị cáo*;
- Người có QL&NVLQ
- *VKS huyện Sốp Cộp;*
- *Tòa án tỉnh Sơn La;*
- *Trại tạm giam tỉnh Sơn La;*
- *Công an huyện Sốp Cộp;*
- *Sơ tư pháp tỉnh Sơn La;*
- *THAHS;*
- *CCTHADS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường